

BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM
BHXH TỈNH.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BHXH

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm.....

và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm

Thực hiện Chương trình công tác năm, 6 tháng đầu năm..... Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh..... đã đạt được những kết quả chủ yếu sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

Nêu kết quả thực hiện, so sánh với kế hoạch đầu năm, cùng kỳ năm trước; phân tích, đánh giá và làm rõ nguyên nhân đối với một số chỉ tiêu chủ yếu, cụ thể như sau:

1.1. Thu bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)

1.1.1. Số người tham gia

Số người tham gia BHXH, BHYT tính đến thời điểm báo cáo (ngày 30/6), so sánh với cùng kỳ năm trước, trong đó: nêu rõ số người tham gia BHXH, BHYT bắt buộc; tham gia BHXH tự nguyện; chỉ tham gia BHYT.

Phân tích nguyên nhân tăng, giảm về số người tham gia (sắp xếp thứ tự từ nguyên nhân chủ yếu nhất đến các nguyên nhân khác).

1.1.2. Số thu

Số thu trong tháng 6, lũy kế từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, so sánh với cùng kỳ năm trước, trong đó: số thu BHXH bắt buộc, số thu BHTN, số thu BHXH tự nguyện; số thu BHYT; số thu lãi chậm đóng BHXH, BHYT.

Phân tích nguyên nhân tăng, giảm về số thu (sắp xếp thứ tự từ nguyên nhân chủ yếu nhất đến các nguyên nhân khác).

1.1.3. Nợ BHXH, BHYT

Tổng số nợ đến thời điểm chốt số liệu, so sánh với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Nợ BHXH (trong đó nợ BHTN, số tiền Ngân sách địa phương nợ).

+ Nợ BHXH từ trên 1 tháng đến dưới 6 tháng.

+ Nợ BHXH từ 6 tháng trở lên.

- Nợ BHYT (trong đó số tiền Ngân sách địa phương nợ).

Phân tích nguyên nhân tăng, giảm về số nợ BHXH, BHYT (*sắp xếp thứ tự từ nguyên nhân chủ yếu nhất đến các nguyên nhân khác*).

1.2. Cấp sổ BHXH, thẻ BHYT

- Cấp sổ BHXH: Số lượng sổ BHXH cấp cho người lao động tham gia BHXH trong tháng 6; lũy kế đến thời điểm báo cáo, chiếm tỷ lệ % so với số lao động đang tham gia BHXH, BHYT, trong đó:

+ Số lượng sổ BHXH cấp mới trong tháng 6, lũy kế đến thời điểm báo cáo.

+ Số lượng sổ BHXH cấp lại (*do mất, hỏng, đổi sổ BHXH, thay đổi thông tin trong sổ BHXH*) trong tháng 6, lũy kế đến thời điểm báo cáo.

- Cấp thẻ BHYT: số lượng thẻ BHYT phát hành còn giá trị sử dụng trong tháng 6, lũy kế đến thời điểm báo cáo, trong đó:

+ Số lượng thẻ BHYT cấp mới trong tháng 6, lũy kế đến thời điểm báo cáo.

+ Số lượng thẻ BHYT cấp lại (*do mất, do thay đổi nơi KCB, quyền lợi...*) trong tháng 6, lũy kế đến thời điểm báo cáo.

- Tình hình sử dụng phôi sổ BHXH, thẻ BHYT

+ Tổng số phôi sổ BHXH sử dụng trong tháng 6, trong đó: số phôi sổ BHXH đã in; số phôi sổ BHXH in hỏng, chiếm tỷ lệ % so với tổng số phôi sử dụng trong tháng 6. Lũy kế số phôi sổ BHXH in hỏng đến thời điểm báo cáo, chiếm tỷ lệ % so với tổng số phôi sử dụng đến thời điểm báo cáo.

+ Tổng số phôi thẻ BHYT sử dụng trong tháng 6, trong đó: số phôi thẻ BHYT đã in; số phôi thẻ BHYT in hỏng, chiếm tỷ lệ % so với tổng số phôi sử dụng trong tháng 6. Lũy kế số phôi thẻ BHYT in hỏng đến thời điểm báo cáo, chiếm tỷ lệ % so với tổng số phôi sử dụng đến thời điểm báo cáo.

1.3. Chi BHXH, BHYT

Tổng số chi trong tháng 6, lũy kế từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, so sánh với số cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Chi BHXH: chi từ nguồn Ngân sách nhà nước, chi từ nguồn quỹ BHXH (trong đó chi từng loại chế độ: hàng tháng, trợ cấp một lần, trợ cấp BHTN... lũy kế đến thời điểm báo cáo, so sánh với cùng kỳ năm trước).

+ Chi BHYT: số tiền chi trong tháng, lũy kế đến thời điểm báo cáo.

1.4. Giải quyết chế độ, chính sách BHXH, BHYT

1.4.1. Giải quyết chế độ BHXH

Số người hưởng chế độ BHXH trong tháng 6, lũy kế từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, so sánh với số cùng kỳ năm trước, bao gồm:

+ Số người hưởng BHXH hàng tháng (trong đó: *hưởng chế độ hưu trí, chế độ tử tuất; chế độ tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp*).

+ Số lượt người hưởng trợ cấp 1 lần (trong đó: *trợ cấp BHXH một lần; trợ cấp một lần khi nghỉ hưu; trợ cấp tuất...*).

+ Số lượt người hưởng trợ cấp BHTN.

1.4.2. Thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT

Số lượt người khám chữa bệnh trong tháng 6, lũy kế đến thời điểm báo cáo; so sánh với số cùng kỳ năm trước; phân tích nguyên nhân tăng, giảm.

2. Kết quả công tác nổi bật

- Nêu kết quả các công tác nổi bật trong các hoạt động nghiệp vụ chủ yếu như: công tác thu; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT; kế hoạch tài chính; giải quyết chế độ, chính sách BHXH; giám định BHYT; kiểm tra và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo... (*đối với những công tác có số liệu cần so sánh với cùng kỳ năm trước*).

- Công tác khởi kiện: Tổng số đơn vị sử dụng lao động nợ BHXH, số đơn vị khởi kiện trong tháng 6, lũy kế từ đầu năm; tổng số tiền nợ BHXH của các đơn vị sử dụng lao động khởi kiện; tổng số tiền đã thu hồi được sau khởi kiện. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị trong công tác khởi kiện.

3. Chấp hành kỷ luật, Quy chế làm việc

Đánh giá việc chấp hành kỷ luật lao động, chấp hành Quy chế làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và lao động của đơn vị (Số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng bị lãnh đạo đơn vị phê bình, nhắc nhở trong thực hiện công việc chuyên môn; Công chức, viên chức bị kỷ luật từ khiển trách trở lên (*nếu có*); Các vi phạm khác (*nếu có*).

4. Công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố và phối hợp với các sở, ngành liên quan trong chỉ đạo và thực hiện chính sách BHXH, BHYT

Số văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND và văn bản phối hợp của các sở, ngành địa phương đã ban hành trong 6 tháng; liệt kê văn bản phối hợp ban hành trong tháng 6.

5. Công tác khác: Chỉ nêu những hoạt động nổi bật.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

- Những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện các mặt công tác; trong tổ chức thực hiện Luật, các quyết định, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Nhà nước, các bộ, ngành và BHXH Việt Nam (*Nêu rõ nội dung, tên văn bản khi tổ chức thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và giải pháp khắc phục*).

- Những tồn tại, hạn chế chủ yếu trong tổ chức thực hiện ở BHXH cấp tỉnh, cấp huyện (*nêu rõ những khó khăn, hạn chế, làm rõ nguyên nhân trong quá trình thực hiện các mặt công tác*).

- Phân tích nguyên nhân và biện pháp (*đề xuất biện pháp*) khắc phục.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các đề xuất, kiến nghị của đơn vị đối với các cấp có liên quan.

V. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM

Những nhiệm vụ trọng tâm cần phải thực hiện trong 6 tháng cuối năm và các giải pháp tổ chức thực hiện (*cần ghi cụ thể, không liệt kê những công việc thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ*).

VI. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA 6 THÁNG CUỐI NĂM

Đề ra các giải pháp của đơn vị để hoàn thành nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm./.

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, đơn vị soạn thảo.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên)